

Số: 390/KH-THCS.TrS

Hạnh Thông, ngày 18 tháng 10 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin và chuyển đổi số số Năm học 2025 – 2026

Căn cứ theo Quyết định số 1411/QĐ-UBND ngày 27 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố và Quyết định số 1270/QĐ-SGDĐT ngày 24 tháng 5 năm 2022 của Sở GDĐT về ban hành Kế hoạch tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của Ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Văn bản số 1557/SGDĐT-GDPT ngày 19 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Căn cứ vào tình hình thực hiện nhiệm vụ giáo dục, trường Trung học cơ sở Trường Sơn xây dựng kế hoạch Triển khai thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin và chuyển đổi số năm học 2025-2026, như sau:

I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tổ chức triển khai các Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong ngành giáo dục giai đoạn 2021-2026 và định hướng đến năm 2030”;

2. Chuyển đổi số trong dạy – học và đánh giá, tiếp tục tổ chức hiệu quả dạy học trực tuyến kết hợp dạy học trực tiếp:

a) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/03/2021 quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông theo tình hình thực tế, điều kiện của từng đơn vị.

b) Nâng cao hiệu quả hoạt động dạy, học trên môi trường trực tuyến; tận dụng tối đa các tính năng, công nghệ của các hệ thống quản lý học tập (LMS) để triển khai hiệu quả Chương trình Giáo dục phổ thông 2018; hướng tới mục đích nâng cao năng lực tự học, tự nghiên cứu của học sinh; tạo môi trường học tập tích cực giúp học sinh chủ động phát triển năng lực cá nhân.

c) Đảm bảo dữ liệu giữa các hệ thống LMS và hệ thống quản trị nhà trường (SIS) được liên thông theo thời gian thực nhằm giảm bớt công sức nhập liệu, khai báo, cấu hình hệ thống; đảm bảo dữ liệu dạy, học, kết quả học tập của học sinh được quản lý một cách thống nhất.



d) Tăng cường xây dựng học liệu số (bao gồm: học liệu điện tử, bài giảng tương tác, học liệu đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, thí nghiệm mô phỏng, hệ thống ngân hàng câu hỏi kiểm tra trực tuyến cho các môn học được phân loại theo năng lực và nội dung kiến thức Chương trình phổ thông 2018). Xây dựng và triển khai các tiêu chuẩn chung về trao đổi, liên thông học liệu; đảm bảo học liệu có thể được triển khai được trên tất cả hệ thống LMS cũng như tái sử dụng theo nhu cầu cá nhân, kế hoạch bài dạy của giáo viên.

e) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong các hoạt động thi, kiểm tra, đánh giá. Đẩy mạnh công tác đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến; sử dụng dữ liệu quá trình học tập của học sinh để làm căn cứ đánh giá thường xuyên cho học sinh đảm bảo việc đánh giá được thực hiện khách quan, toàn diện, minh bạch; từng bước thực hiện đánh giá định kỳ trên máy tính nếu có nhu cầu và đảm bảo điều kiện tổ chức thực hiện (cần có kế hoạch và xác định các bước thực hiện phù hợp, đảm bảo chất lượng và hiệu quả).

f) Nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; ưu tiên bồi dưỡng các nội dung gắn với thực tế công việc như: ứng dụng các phần mềm dạy học, kỹ năng xây dựng học liệu số, bài giảng tương tác, kỹ năng tổ chức dạy học trực tuyến...

g) Rà soát, đầu tư mới, mua sắm bổ sung máy tính dạy môn tin học tối thiểu đáp ứng phục vụ dạy môn Tin học Chương trình phổ thông 2018 và chuẩn Tin học quốc tế. Chú trọng khai thác phòng máy tính cho các hoạt động chuyên môn của nhà trường và các môn học khác ngoài môn Tin học.

h) Triển khai hiệu quả hệ thống thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện và cơ sở dữ liệu số hóa sách và tài nguyên phục vụ dạy học), kết nối liên thông với các kho học liệu số, cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên.

3. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác Phổ cập giáo dục, Xóa mù chữ; mở rộng phạm vi dữ liệu quản lý và nâng cao vai trò của các hệ thống quản trị cơ sở giáo dục đã được kết nối với cơ sở dữ liệu (CSDL) ngành GDĐT.

4. Triển khai các ứng dụng hồ sơ điện tử, ưu tiên triển khai sổ điểm điện tử, học bạ điện tử; từng bước thực hiện cải cách thủ tục hành chính thông qua việc ứng dụng chữ ký số trong việc quản lý hồ sơ điện tử, giáo án, kế hoạch bài dạy, sổ đầu bài, sổ chủ nhiệm, các mẫu đơn thư ban hành nội bộ và các mẫu đơn thư phục vụ công tác tuyển sinh, chuyển trường;

5. Tăng cường chuyển đổi số trong công tác Truyền thông giáo dục; liên tục cập nhật nội dung trên Cổng thông tin điện tử; tận dụng các ứng dụng kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với cơ sở giáo dục trên nền tảng số.

6. Tiếp tục triển khai và nâng cao hiệu quả của CSĐL ngành theo Thông tư số 42/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 quy định về CSĐL giáo dục và đào tạo (GDĐT);

a) Tiếp tục triển khai hiệu quả các ứng dụng quản lý điểm, quản lý hồ sơ diện từ được đồng bộ với CSĐL ngành GDĐT (csdl.hcm.edu.vn). Tổ chức cấp nhất dữ liệu, đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời theo yêu cầu của Sở GDĐT; hoàn thiện việc cấp nhất đầy đủ số định danh cá nhân của giáo viên và học sinh; cấp nhất đầy đủ kết quả học tập của học sinh trên cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục theo từng kỳ học; thông tin của học sinh các lớp cuối cấp phục vụ kỳ thi tốt nghiệp và xét tuyển vào đại học.

b) Đảm bảo chất lượng dữ liệu của hệ thống CSĐL ngành GDĐT làm nền tảng triển khai dạy học trực tuyến, công tác tuyển sinh đầu cấp, chuyên trưnng, tổ chức các kỳ thi, khảo sát chất lượng. Các đơn vị triển khai cấp nhất CSĐL đầy đủ theo hướng dẫn của Sở GDĐT, tổ chức tập huấn cho giáo viên, nhân viên sử dụng hệ thống; thực hiện cập nhật theo thời gian thực hồ sơ học sinh, giáo viên, phân công chuyên môn, kết quả, danh gia của học sinh.

c) Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo thông kê giáo dục định kỳ đúng thời hạn, đầy đủ, chính xác nội dung theo quy định.

7. Thực hiện các dịch vụ công trực tuyến

a) Dịch vụ đăng ký tuyển sinh vào lớp 6 trực tuyến.

b) Dịch vụ đăng ký thi tuyển sinh vào lớp 10 trực tuyến.

c) Thủ tục trực tuyến xin chuyển trưnng, xin thôi học, nhập học lại, tuyển sinh đầu cấp và Dịch vụ công nhân văn bản, chứng chỉ và các ứng dụng khác.

d) Đầy mạnh thành toán học phí, các khoản thu bằng hình thức trực tuyến không dùng tiền mặt thông qua việc xây dựng cơ chế pháp lý và nền tảng kỹ thuật để giám sát việc thu chi tài cơ sở đảm bảo quyền lợi của phụ huynh và học sinh.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

1.1. Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong đời mới nôi dung, phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra đánh giá

a) Phát huy vai trò của các tổ chuyên môn về đánh giá, lựa chọn học liệu số trước khi đưa vào sử dụng; phối hợp với gia đình trong tổ chức các hoạt động dạy học; tăng cường kiểm tra đánh giá trên máy tính và hình thức trực tuyến hiệu quả.

b) Đảm bảo việc triển khai các hình thức dạy học ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông một cách chủ động và linh hoạt trong đó tập trung cho các giải pháp dạy học trực tuyến trên môi trường internet. Ưu tiên triển khai các giải pháp đã được kết nối với cơ sở dữ liệu dùng chung của Ngân hàng Giáo dục và Đào tạo và có tính đồng bộ cao bao gồm:

- Tích hợp học liệu số, bài giảng E-Learning, phần mềm thiết kế bài giảng điện tử;

- Ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm trực tuyến; kiểm tra, đánh giá trực tuyến;

- Tư liệu 3D, thí nghiệm ảo, phần mềm mô phỏng, sách điện tử...

Tăng cường vai trò của các tổ chuyên môn trong nhà trường giúp hiệu trưởng đánh giá nội dung học liệu số trước khi đưa vào sử dụng; rà soát, đánh giá, hoàn thiện các mô hình, giải pháp, phương pháp ứng dụng công nghệ thông tin đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, đặc biệt là dạy học trực tuyến.

c) Tổ chức dạy và học trực tuyến trên hệ thống K12 online. Xây dựng học liệu E-Learning và ngân hàng lưu trữ học liệu số của nhà trường, tạo nguồn tài nguyên thông tin phục vụ cho việc dạy học trực tiếp kết hợp trực tuyến (tỉ lệ khoảng 35% trên tổng thời lượng dạy học).

1.2. Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong các hoạt động điều hành và quản lý giáo dục

a) Tập trung xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung ngành giáo dục và đào tạo quận.

- Sử dụng các phần mềm quản lý trường học trực tuyến và các hệ thống phần mềm phải được Sở GDĐT thẩm định để đảm bảo nguyên tắc cơ sở dữ liệu được tích hợp trong hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung của ngành giáo dục và đào tạo thành phố Hồ Chí Minh.

- Trên nền tảng cơ sở dữ liệu giáo dục dùng chung triển khai ứng dụng kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với nhà trường trên nền tảng số, email, Zalo, ứng dụng trên thiết bị di động và website giáo dục. Đối với các ứng dụng có thu phí nhà trường triển khai trên nguyên tắc tự nguyện và đảm bảo sự đồng thuận giữa nhà trường, phụ huynh học sinh và các đơn vị cung cấp giải pháp.

b) Triển khai các ứng dụng hồ sơ điện tử

Ứng dụng hồ sơ điện tử (sổ điểm, các loại hồ sơ học vụ, sổ liên lạc...) trong hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của phòng chuyên môn Sở GDĐT. Tiếp tục thực hiện triển khai phần mềm quản lý thiết bị.

c) Vận hành hiệu quả các phương thức hội nghị trực tuyến

Tăng cường ứng dụng phương thức họp trực tuyến để tổ chức họp, hội nghị, hội thảo qua mạng, dự giờ và tổ chức sinh hoạt chuyên môn nói chung và sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 nói riêng.

d) Triển khai hiệu quả hệ thống Công thông tin điện tử

Tích hợp công thông tin điện tử nhà trường qua địa chỉ: <https://thcstruongson.hcm.edu.vn/> trong hệ thống Công thông tin điện tử, thư điện tử giáo dục theo quy định.

Cập nhật, nâng cấp hệ thống Công thông tin điện tử theo hướng tăng cường các ứng dụng tương tác trên hệ thống nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống, trong đó tập trung nâng cao hiệu quả và các ứng dụng khai thác dữ liệu cũng như các chức năng quản lý của hệ thống thông tin quản lý điều hành trên thiết bị di động (App điều hành) của ngành. Duy trì hiệu quả hệ thống Công thông tin điện tử, thư điện tử giáo dục theo quy định tại Thông tư số 37/2020/TT-BGDĐT ngày 05/10/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; thường xuyên tự rà soát, đánh giá để nâng cao chất lượng Công thông tin.

e) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin tập huấn giáo viên qua mạng theo hướng dẫn của Thông tư số 21/2017/TT-BGDĐT ngày 06/9/2017 về việc Quy định ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động bồi dưỡng, tập huấn qua mạng Internet cho giáo viên, nhân viên và cán bộ quản lý giáo dục; báo cáo kịp thời kết quả tập huấn giáo viên về Hệ thống thông tin quản lý quá trình đào tạo, bồi dưỡng giáo viên (TEMIS) theo hướng dẫn của Bộ.

f) Khai thác hiệu quả các hệ thống thông tin toàn ngành gồm:

- Công thông tin điện tử của của Bộ tại địa chỉ <https://truong.cSDL.moet.gov.vn>.

- Công thông tin điện tử của Sở giáo dục tại địa chỉ: <http://truong.hcm.edu.vn> và trang <http://quanly.hcm.edu.vn>

2. Triển khai đề án Giáo dục thông minh và học tập suốt đời

Tiếp tục triển khai đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 – 2030”, tập trung vào các nội dung:

Hoàn thiện hệ thống quản lý giáo dục, dạy học thông minh: xây dựng cơ sở dữ liệu ngành giáo dục thành phố; kết nối cơ sở giáo dục, điều hành hoạt động giáo dục với các giải pháp công nghệ thông tin thông qua trung tâm điều hành giáo dục thông minh; thực hiện quản lý hồ sơ, sổ sách điện tử, dịch vụ công trực tuyến;

hệ thống quản trị trường học, lớp học, cơ sở vật chất trường học thông minh đồng bộ, kết nối, liên thông và chia sẻ.

3. Triển khai hiệu quả công tác thống kê giáo dục

a) Thực hiện báo cáo thống kê giáo dục định kỳ: cấp trường, phòng, và Sở Giáo dục và Đào tạo (kỳ đầu năm học và kỳ cuối năm học) đúng thời hạn, đầy đủ và chính xác theo quy định tại Thông tư số 24/2018/TT-BGDĐT ngày 28/9/2018 về Chế độ báo cáo thống kê ngành giáo dục.

b) Tổ chức rà soát, thu thập, tổng hợp đầy đủ thông tin về trường học, lớp học, học sinh, đội ngũ (cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên), cơ sở vật chất, tài chính đảm bảo thông tin đầy đủ, chính xác và cập nhật vào hệ thống cơ sở dữ liệu ngành theo hướng dẫn.

4. Phát triển nhân lực số phục vụ chuyển đổi số và thống kê trong giáo dục

a) Rà soát, tổ chức các khóa bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số cho giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý giáo dục và học sinh. Nội dung bồi dưỡng gắn với nhu cầu thực tiễn về triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong nhà trường, gồm một số nội dung:

- Kỹ năng tổ chức, quản lý các hoạt động dạy học trực tuyến gồm: xây dựng học liệu, khai thác các nguồn học liệu, tìm kiếm thông tin trên Internet; kỹ năng sử dụng các phần mềm trình chiếu, phần mềm soạn bài giảng e-learning, soạn câu hỏi trắc nghiệm trực tuyến, phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo, phần mềm dạy học, khai thác sử dụng các thiết bị công nghệ để đổi mới nội dung, phương pháp dạy học; kỹ năng tổ chức và quản lý các hoạt động dạy học khi sử dụng học liệu trực tuyến.

- Kỹ năng về quản lý, triển khai có hiệu quả các phần mềm quản trị trong nhà trường; kỹ năng quản lý, báo cáo và khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm dùng chung của ngành Giáo dục như: các phân hệ báo cáo trên phần mềm cơ CSDL ngành giáo dục, hệ thống thông tin quản lý thông tin phổ cập giáo dục và chống mù chữ.

- Bồi dưỡng đáp ứng các yêu cầu về năng lực ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số theo vị trí việc làm của viên chức theo quy định.

b) Rà soát, kiện toàn và nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ cán bộ thông tin, cán bộ phụ trách ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số của đơn vị.

c) Đối với học sinh

- Đẩy mạnh áp dụng mô hình giáo dục tích hợp khoa học-công nghệ-kỹ thuật-toán học và nghệ thuật, kinh doanh, doanh nghiệp (giáo dục STEM/STEAM/STEAMER); hướng dẫn học sinh kỹ năng tham gia các hoạt động học tập trên internet, trên hệ thống quản lý học tập (LMS) đảm bảo hiệu quả và an toàn trên không gian số.

- Triển khai Đề án “Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021-2030” đúng lộ trình, hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo nhằm góp phần hình thành, phát triển những phẩm chất chủ yếu và năng lực chung, đặc biệt là năng lực tin học, học vấn số hóa giúp các em trở thành những công dân toàn cầu, sẵn sàng gia nhập vào cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, khai thác tốt kho tàng tri thức khổng lồ, cập nhật không ngừng của nhân loại.

5. Ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính lĩnh vực giáo dục

Triển khai hệ thống quản lý hành chính điện tử (e-office)

- Duy trì và sử dụng có hiệu quả phần mềm quản lý hành chính điện tử (e-office) kết nối với Sở Giáo dục và Đào tạo phục vụ trao đổi thông tin, trao đổi văn bản điện tử, quản lý điều hành trên môi trường mạng.

- Cập nhật thông tin đảm bảo tối thiểu hai lần một ngày (buổi sáng: trước 8 giờ; buổi chiều: trước 16 giờ) thông qua hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc cũng như kênh thông tin: Cổng thông tin điện tử của ngành và thư điện tử (e-mail) của đơn vị. Tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong công tác quản lý, điều hành và thông tin liên lạc của nhà trường. Đảm bảo chế độ thông tin chính xác và kịp thời. Đảm bảo nhà trường và lãnh đạo có địa chỉ thư điện tử tên miền giáo dục (...*@hcm.edu.vn..., ...*@...edu.vn, ...@moet.edu.vn, ...sgddt@tphcm.gov.vn) để sử dụng trong công tác, cung cấp thư điện tử tên miền giáo dục cho giáo viên và học sinh. Thường xuyên sử dụng và sử dụng có hiệu quả hộp thư điện tử. Không sử dụng thư điện tử tên miền khác trong liên hệ, phối hợp công tác của ngành giáo dục.

Cán bộ quản lý nhà trường cài đặt các ứng dụng điều hành để tiếp nhận thông tin quản lý, điều hành của Phòng Giáo dục và Đào tạo cũng như khai thác các ứng dụng trực tuyến trên hệ thống một cách thuận tiện và hiệu quả

Tiếp tục duy trì hệ thống tin nhắn thông tin giáo dục trên các thiết bị di động (App điều hành).

Thường xuyên cập nhật các văn bản liên quan đến cải cách hành chính.

Đăng tải đầy đủ các biểu mẫu, thủ tục hành chính lên cổng thông tin điện tử. Đặc biệt các thủ tục hành chính phục vụ phụ huynh, học sinh như: mẫu đơn xin nghỉ học, thông tin xét tuyển học sinh đầu cấp (các loại mẫu đơn, nộp hồ sơ trực tuyến, công khai danh sách đăng ký, công khai kết quả xét tuyển và trả kết quả qua mạng...).

Thực hiện việc Công khai trên hệ thống cổng thông tin điện tử của đơn vị nội dung theo quy định tại Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ GDĐT Ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân nhằm công khai đối với người học, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và xã hội tham gia giám sát và đánh giá các cơ sở giáo dục và đào tạo theo quy định của pháp luật đồng thời nâng cao tính minh bạch, phát huy dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của các cơ sở giáo dục và đào tạo trong quản lý nguồn lực và đảm bảo chất lượng giáo dục và đào tạo.

- Cán bộ quản lý nhà trường được cung cấp chữ ký số của Ban cơ yếu Chính phủ. Phối hợp với Công ty Quảng Ích triển khai chữ ký số cho 100% giáo viên và nhân viên nhà trường.

- Triển khai thực hiện học bạ số, sổ báo giảng số, sổ đầu bài số, sổ chủ nhiệm số....

- Tiếp tục cập nhật hồ sơ kiểm định qua hệ thống Phần mềm kiểm định chất lượng giáo dục (viettel.vn) để chuẩn bị cho chu trình kiểm định kì tiếp theo.

6. Triển khai hạ tầng và thiết bị công nghệ thông tin

- Rà soát hệ thống máy tính, đảm bảo cấu hình máy tính đáp ứng yêu cầu dạy học trên internet và các ứng dụng trực tuyến; máy tính được sử dụng một cách hiệu quả để phục vụ công tác dạy môn Tin học và quản lý của các đơn vị.

- Đảm bảo kết nối đường truyền cáp quang đủ mạnh để triển khai các ứng dụng trực tuyến như hệ thống thông tin quản lý nhà trường và các hệ thống báo cáo, khảo sát trực tuyến, tập huấn, họp trực tuyến...

- Triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống công nghệ thông tin (phần cứng, phần mềm, wesbsite...). Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực tuyến và thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính, máy tính bảng, máy tính cá nhân.

- Đảm bảo hạ tầng công nghệ thông tin để triển khai việc tập huấn giáo viên qua mạng theo hướng dẫn của Thông tư số 21/2017/TT-BGDĐT ngày 06/9/2017 về việc Quy định ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động bồi dưỡng, tập huấn qua mạng Internet cho giáo viên, nhân viên và cán bộ quản lý giáo dục; báo cáo kịp thời kết quả tập huấn giáo viên về Hệ thống thông tin quản lý quá trình đào tạo, bồi dưỡng giáo viên (TEMIS) theo hướng dẫn của Bộ.

- Xây dựng kế hoạch trình cấp có thẩm quyền chuẩn bị đội ngũ giáo viên, phòng máy tính và các hạ tầng thông tin khác phục vụ việc triển khai giảng dạy môn Tin học theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 và Kế hoạch dạy học Tin học theo chuẩn quốc tế.

7. Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin các hệ thống thông tin giáo dục

- Triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống công nghệ thông tin (phần cứng, phần mềm, website, ...). Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin.

- Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh nhằm nâng cao nhận thức của người dùng cũng như kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin đối với các hệ thống thông tin đối với các thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính, máy tính bảng, máy tính cá nhân.

- Phân công trách nhiệm cụ thể cho lãnh đạo, cán bộ thông tin của đơn vị bằng văn bản và thực hiện đúng “Quy chế đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của Ngành GDĐT Thành phố Hồ Chí Minh”.

8. Tăng cường phối hợp với các đối tác có thể mạnh trong lĩnh vực để triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông một cách hiệu quả

Chủ động nghiên cứu, phối hợp với các đơn vị cung cấp các giải pháp công nghệ thông tin phù hợp với điều kiện thực tế trên cơ sở phù hợp với kiến trúc tổng thể về công nghệ thông tin cũng như các đề án về giáo dục thông minh, chương trình chuyển đổi số của ngành giáo dục và đào tạo thành phố.

III. TỔ CHỨC VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ phận phụ trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục:

- Cô Đỗ Thị Thanh Huyền - Hiệu trưởng: quản lý chung; ra quyết định thành lập Ban quản trị ứng dụng Công nghệ thông tin năm học 2025-2026 (có quyết định và danh sách đính kèm).

- Cô Phạm Thị Ngọc Hậu - Phó Hiệu trưởng: quản trị nội dung trên trang web của trường, quản trị các trang cơ sở dữ liệu, thực hiện các báo cáo số liệu với Sở giáo dục.

- Cô Lê Huỳnh Thùy Tiên - Nhân viên văn thư: quản lý con dấu, chịu trách nhiệm đóng mộc số; quản lý, tiếp nhận văn bản đến và chuyển văn bản đi trên trang <https://vpdt.hcm.edu.vn/>. Có trách nhiệm in ấn sổ điểm lớp, học bạ (nếu cần). Chịu trách nhiệm đăng bài và các thông báo, kế hoạch của nhà trường lên trang website của nhà trường

- Cô Huỳnh Thị Thanh Trúc/ Cô Trần Thị Thanh Huyền – quản trị mạng: Xử lý các sự cố kỹ thuật khi vận hành các ứng dụng. Hỗ trợ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên sử dụng các phần mềm, trang web. Quản trị dữ liệu thông tin, số liệu liên quan đến học sinh, chịu trách nhiệm báo cáo số liệu liên quan đến điểm số, kết quả học tập của học sinh về Sở giáo dục, quản trị và báo cáo các số liệu liên quan đến tuyển sinh.

- Cô Nguyễn Thị Ngọc Hương – Kế toán: quản trị các trang liên quan đến tài chính.

- Cô Hồ Thị Mỹ Thanh – Phụ trách thiết bị: Quản trị các dữ liệu trên hệ thống quản lý thiết bị dạy học.

- Cô Nguyễn Thị Kim Anh – Nhân viên thư viện: Quản trị hệ thống quản lý thư viện

2. rà soát và hoàn thiện quy chế quản lý, vận hành và khai thác sử dụng các hệ thống công nghệ thông tin; phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý, sử dụng hệ thống; quy định rõ trách nhiệm quản lý, khai thác dữ liệu giáo dục tuân đảm bảo thủ các quy định nhà nước về thông tin cá nhân và các quy định khác.

3. Ưu tiên nguồn kinh phí chi thường xuyên của đơn vị và vận dụng các khoản chi khác theo quy định để triển khai nhiệm vụ công nghệ thông tin; tăng cường huy động nguồn lực xã hội hóa; phối hợp có hiệu quả việc đầu tư với thuê dịch vụ công nghệ thông tin.

4. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò của ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các hoạt động giáo dục và đào tạo.

- Tổ chức cho cán bộ, giáo viên học tập về các văn bản hướng dẫn, sử dụng giáo án điện tử, bài giảng điện tử. Tham gia đầy đủ các khóa bồi dưỡng, tập huấn, hội thảo về ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông do ngành giáo dục tổ chức.

- Các tổ nhóm đưa việc ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông vào việc đánh giá giáo viên thực hiện đổi mới phương pháp dạy học.

- Đội ngũ giáo viên, nhân viên truy cập và lấy thông tin ứng dụng cho công tác giảng dạy và công tác hành chính.

5. Thường xuyên thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê trong giáo dục. Thực hiện đánh giá chuyển đổi số theo bộ tiêu chí của Bộ giáo dục và đào tạo định kì cuối năm.

Trên đây là kế hoạch Triển khai thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin và chuyển đổi số năm học 2025-2026 của trường Trung học cơ sở Trường Sơn. Đề nghị toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên được phân công thực hiện tốt kế hoạch đề ra./.

Nơi nhận:

- BGH;
- Ban chỉ đạo UDCNTT (để triển khai thực hiện);
- Lưu: VT.



Đỗ Thị Thanh Huyền

